

Số: 08/2020/QĐST-DS

An Dương, ngày 19 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 81/2019/TLST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N (gọi tắt là Ngân hàng)

Địa chỉ trụ sở: Số 02, L, phường T, quận B, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Phạm Văn C; chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng N, Chi nhánh H, Hải Phòng (theo Văn bản ủy quyền số 111/UQ-NHNoAH ngày 27 tháng 5 năm 2020).

Bị đơn: Ông Lưu Văn Đ và bà Nguyễn Thị V; Đều có địa chỉ: Thôn 2, K, xã T1, huyện A, thành phố Hải Phòng

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số nợ: Tính đến hết ngày 27 tháng 8 năm 2019, ông Lưu Văn Đ và bà Nguyễn Thị V còn nợ Ngân hàng số tiền là 210.445.000 đồng (Hai trăm mười triệu bốn trăm bốn mươi lăm nghìn đồng), trong đó: Nợ gốc là 197.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 12.845.000 đồng, nợ lãi quá hạn là 610.000 đồng

- Về nghĩa vụ thanh toán: Ông Lưu Văn Đ và bà Nguyễn Thị V phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền 210.445.000 đồng, trong đó: Nợ gốc là 197.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 12.845.000 đồng, nợ lãi quá hạn là 610.000 đồng và lãi phát sinh, phạt chậm trả lãi theo thoả thuận tại Hợp đồng tín dụng số 2113-LAV-

201600111/HĐTD ngày 29 tháng 4 năm 2016 kể từ ngày 28 tháng 8 năm 2019 đến khi ông Đ và bà V thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng.

- Về thời hạn thanh toán:

+ Từ ngày 11 tháng 6 năm 2020 đến ngày 31 tháng 8 năm 2020, ông Lưu Văn Đ và bà Nguyễn Thị V phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng.

+ Từ ngày 01 tháng 9 năm 2020 đến ngày 15 tháng 12 năm 2020, ông Lưu Văn Đ và bà Nguyễn Thị V phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng.

+ Chậm nhất đến ngày 30 tháng 6 năm 2021, ông Lưu Văn Đ và bà Nguyễn Thị V phải thanh toán toàn bộ số nợ còn lại cho Ngân hàng.

- Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp ông Lưu Văn Đ và bà Nguyễn Thị V không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo thời hạn nêu trên tại bất kỳ thời điểm nào thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng diện tích 235,3 m² đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 59Đ, tờ bản đồ số 03, xã T1 (địa chỉ thửa đất: Thôn 2, K, xã T1, huyện A, thành phố Hải Phòng) thuộc quyền sở hữu và sử dụng của ông Đ và bà V theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO892941, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H01004 do Ủy ban nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng cấp ngày 06 tháng 7 năm 2009 đứng tên chủ sử dụng đất ông Lưu Văn Đ để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Số tiền phát mại tài sản bảo đảm nếu còn thừa sẽ trả lại cho bên thế chấp ông Lưu Văn Đ và bà Nguyễn Thị V, nếu không đủ để trả nợ cho Ngân hàng thì ông Đ và bà V có trách nhiệm tiếp tục thanh toán số tiền còn thiếu bằng tài sản khác thuộc quyền sở hữu và sử dụng của ông Đ và bà V để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

- Về án phí: Ông Lưu Văn Đ và bà Nguyễn Thị V phải chịu 5.261.125 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Chia kỷ phần ông Đ và bà V mỗi người phải chịu 2.630.562 đồng.

Trả lại cho Ngân hàng số tiền 5.261.375 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm Ngân hàng đã nộp theo Biên lai thu tiền số 4639 ngày 27 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sù;
- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THA DS huyện An Dương;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Tr[ong Minh Huế